

Bản án số: **30/2020/HNGĐ-ST**

Ngày: 09-7-2020

Về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đặng Văn Hai;

2. Ông: Nguyễn Chí Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cao Diễm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020 tại hội trường Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 191/2020/TLST- HNGĐ, ngày 02/6/2020, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Đặng Ngọc T, sinh năm: 1979; Địa chỉ: ấp ĐP, xã ĐH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Võ Nguyễn T, sinh năm: 1982; Địa chỉ: ấp HB xã TH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các lời khai có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Đặng Ngọc T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2016 Đặng Ngọc T và anh Võ Nguyễn T tự tìm hiểu nhau rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 08/11/2016. Quá trình chung sống hạnh phúc khoảng 04 tháng thì phát sinh mâu thuẫn đến nay do tính tình không phù hợp nhau về mọi mặt cả về chuyện quan hệ vợ chồng, anh T không trung thực, gian dối và có tình cảm bên ngoài với người phụ nữ khác, Đặng Ngọc T đã nhiều lần bắt gặp được nhắn tin nên vợ chồng thường xuyên cự cãi cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân từ tháng 4/2019 đến nay. Nay Đặng Ngọc T không còn tình cảm nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên Đặng Ngọc T xin được ly hôn với Võ Nguyễn T.

- Về con chung và cấp dưỡng: Có 02 con chung tên Võ Đặng Chiến T, sinh ngày 14/5/2017 và Võ Đặng Duy N, sinh ngày 30/7/2018. Hiện nay Đặng Ngọc T đang nuôi Duy N, Đặng Ngọc T yêu cầu được nuôi con tên Võ Đặng Duy N và đồng ý giao con tên Võ Đặng Chiến T đang do anh Thoại nuôi cho anh Võ Nguyễn T tiếp tục nuôi con và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản khi ly hôn: Chị Đặng Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ khi ly hôn: Chị Đặng Ngọc T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Võ Nguyễn T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian vợ chồng chung sống, có đăng ký kết hôn như Đặng Ngọc T trình bày là đúng. Vào năm 2016 Đặng Ngọc T và anh Võ Nguyễn T tự tìm hiểu nhau rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và sau đó có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. Quá trình chung sống thì vợ chồng cũng có mâu thuẫn hay cự cãi nhau nhưng những lời Đặng Ngọc T nói là không đúng, những tin nhắn mà Đặng Ngọc T nói Võ Nguyễn T nhắn cho người phụ nữ khác là không phải đó chỉ là bạn bè bình thường chứ Võ Nguyễn T không có người phụ nữ nào khác, nay còn thương vợ con muốn vợ chồng hàn gắn để cùng nhau nuôi con nên không đồng ý ly hôn với Đặng Ngọc T nhưng .

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Đặng Chiến T, sinh năm: 14/5/2017 và Võ Đặng Duy N, sinh ngày 30/7/2018. Anh Võ Nguyễn T đồng ý mỗi người nuôi một đứa như chị T trình bày và không ai cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản khi ly hôn: Anh Võ Nguyễn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ khi ly hôn: Anh Võ Nguyễn T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đặng Ngọc T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn giữa chị Đặng Ngọc T với Võ Nguyễn T đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã TH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa chị Đặng Ngọc T và anh Võ Nguyễn T có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình chung sống chị Đặng Ngọc T và anh Võ Nguyễn T có phát sinh mâu thuẫn, chị Đặng Ngọc T nhất quyết xin ly hôn, anh Võ Nguyễn T còn thương vợ và con không muốn ly hôn. Xét thấy trong quá trình chung sống giữa chị Đặng Ngọc T với anh Võ Nguyễn T có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường cự cãi, không tin tưởng nhau, không hòa hợp tất cả mọi mặt trong đời sống vợ chồng, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng chị Đặng Ngọc T nhất quyết xin ly hôn. Anh Võ Nguyễn T cho rằng còn thương vợ và con không đồng ý ly hôn nhưng từ khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đến nay anh T không có hành động hay biện pháp nào để hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn chị T với anh T xảy ra ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Ngọc T là có căn cứ, đúng theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Đặng Chiến T, sinh ngày 14/5/2017 và Võ Đặng Duy N, sinh ngày 30/7/2018. Hiện nay Đặng Ngọc T đang

nuôi Duy N, Đặng Ngọc T yêu cầu được nuôi con tên Võ Đặng Duy N và đồng ý giao con tên Võ Đặng Chiến T đang do anh Thoại nuôi cho anh Võ Nguyễn T tiếp tục nuôi con. Anh Võ Nguyễn T đồng ý tiếp tục nuôi Võ Đặng Chiến T và đồng ý giao Võ Đặng Duy N cho Đặng Ngọc T nuôi con. Xét sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là có căn cứ, đúng theo quy định với Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đặng Ngọc T, Võ Nguyễn T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản khi ly hôn: Đặng Ngọc T và Võ Nguyễn T không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ khi ly hôn: Đặng Ngọc T và Võ Nguyễn T không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về tiền tạm ứng án phí, án phí: Nguyên đơn Đặng Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Đặng Ngọc T. Chi Đặng Ngọc T được ly hôn anh Võ Nguyễn T.

2. Về con chung:

Đặng Ngọc T được nuôi con tên Võ Đặng Duy N, sinh ngày 30/7/2018. Võ Nguyễn T được tiếp tục nuôi con tên Võ Đặng Chiến T, sinh ngày 14/5/2017.

Đặng Ngọc T, Võ Nguyễn T và các thành viên trong gia đình không được cản trở và phải tạo điều kiện cho nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung khi ly hôn.

3. Án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

Đặng Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005036, ngày 29/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Chị Đặng Ngọc T đã nộp xong).

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 09/7/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CC THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã Định Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Bích Huyền

